

Số: 13/NQ-ĐHĐCĐ-2024

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Tổng công ty/ ĐLTKV) ngày 30/12/2021;

Căn cứ Biên bản họp số 13/BB-ĐHĐCĐ-2024 ngày 24/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Đại hội).

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 của Tổng công ty:

1.1. ĐHĐCĐ thông qua các Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Ban lãnh đạo điều hành; Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024; Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Tổng công ty; Báo cáo về các hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty với doanh nghiệp và những người có liên quan (Trong đó, năm 2023 gồm: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV), Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin, Công ty CP Xuất nhập khẩu than - Vinacomin (Coalimex), Công ty CP Than - Điện Nông Sơn - TKV; Năm 2024 gồm: TKV, Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin, Công ty CP Than - Điện Nông Sơn - TKV); Kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2024 của BKS Tổng công ty, với các nội dung chủ yếu như sau:

Kết quả thực hiện SXKD năm 2023 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD năm 2024 (công ty mẹ):

Stt	Nội dung	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ thực hiện so với KH (%)	Kế hoạch năm 2024
1	Sản lượng điện thương phẩm (tr. kWh)	8.401	8.309	98,90%	9.196
2	Doanh thu (tỷ đồng)	11.750	11.947	101,68%	13.578
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	587	623	106,09%	658
4	Đầu tư xây dựng (tỷ đồng) *	178	172	96,57%	502
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	≥ 3,5%	4%	114%	≥ 3,5%

* Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch điều chỉnh.

1.2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty chỉ đạo thực hiện Kế hoạch SXKD và Kế hoạch ĐTXD năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua và quyết định điều chỉnh Kế hoạch SXKD và Kế hoạch ĐTXD năm 2024 khi cần thiết, sau đó có báo cáo cổ đông tại Đại hội tiếp theo.

Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, với các nội dung chủ yếu như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2023 - Công ty mẹ	994.598.094.226
	<i>Trong đó:</i>	
-	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	446.648.480.497
-	Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023	547.949.613.729
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2023 - Hợp nhất	987.550.747.621
3	Lợi nhuận dự kiến phân phối năm 2023	484.424.389.119
3.1	Tỷ lệ chia cổ tức	4.0%
3.2	Chi trả cổ tức	273.106.990.000
3.3	Phân phối các quỹ	211.317.399.119
-	<i>Quỹ Đầu tư phát triển (30%)</i>	<i>164.384.884.119</i>
-	<i>Quỹ thưởng VCQL (0,8 tháng lương)</i>	<i>399.840.000</i>
-	<i>Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi (1,5 tháng lương)</i>	<i>46.532.675.000</i>
4	Lợi nhuận sau thuế - Công ty mẹ còn lại sau khi phân phối	510.173.705.107



Stt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế - Cty mẹ (dự kiến)	526.377.600.000
2	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024	
2.1	Tỷ lệ chia cổ tức (không bao gồm LN năm trước để lại)	≥ 3,5 %
2.2	Lợi nhuận phân phối các quỹ	
-	<i>Quỹ Đầu tư phát triển</i>	≤ 30%
-	<i>Quỹ thưởng VCQL</i>	≤ 1,5 tháng lương
-	<i>Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi</i>	≤ 3 tháng lương

Q

Điều 3. Thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024:

DHĐCĐ thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2024:

- ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các BCTC năm 2024 của Tổng công ty theo báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty tại Đại hội.

- ĐHĐCĐ chấp thuận giao cho Tổng giám đốc tổ chức thực hiện công việc lựa chọn nhà thầu, ký quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng kiểm toán các BCTC năm 2024 của Tổng công ty. Hợp đồng kiểm toán sau khi ký kết được chuyển về Ban Kiểm soát 01 bản để kiểm tra, đôn đốc thực hiện.

Điều 5. Thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Tổng công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty:

DHĐCĐ thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Tổng công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội;

Đồng thời ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty thực hiện tất cả các thủ tục theo quy định, quyết định các nội dung liên quan và ký, ban hành các văn bản, tài liệu cần thiết để hoàn tất việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, thay đổi đăng ký kinh doanh của Tổng công ty và vào thời điểm phù hợp, cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung tương ứng vào Điều lệ Tổng công ty theo quy định.

Điều 6. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP thông qua ngày 24/4/2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông Tổng công ty (e-copy);
- HĐQT, Đảng ủy, BKS (e-copy);
- TGD Ngô Trí Thịnh (e-copy);
- Các PTGD, KTTTr (e-copy);
- Công đoàn, Đoàn TNCS HCM (e-copy);
- Các Phòng ĐLTKV (e-copy);
- Lưu: HĐQT, Hồ sơ ĐHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HĐQT
Ngô Thế Phiệt**

Số: 13/BB-ĐHĐCĐ-2024

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP

Hôm nay, vào hồi 8:00 ngày 24/4/2024 tại Hội trường Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP, Số 78 tầng 2, toà nhà San nam, đường Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Tổng công ty) đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 (sau đây gọi tắt là Đại hội), cụ thể như sau:

I/ THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Các cổ đông của Tổng công ty.
- Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Ban Lãnh đạo điều hành Tổng công ty.
- Các đại biểu khách mời đại diện các đơn vị trực thuộc Tổng công ty; các phòng ban chức năng của Tổng công ty.

II/ NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI:

1. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội:

- Căn cứ kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tại thời điểm khai mạc Đại hội, cuộc họp ĐHĐCĐ có sự tham dự của 07 cổ đông/ người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (viết tắt là "đại diện ủy quyền"), sở hữu và đại diện cho 678.542.049 cổ phần, chiếm 99,38% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty (682.767.475 cổ phần). Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 (Luật Doanh nghiệp năm 2020) và Điều lệ Tổng công ty, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP được triệu tập ngày 24/4/2024 là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

- Sau thời gian Kiểm tra tư cách cổ đông (Từ 8h 00 phút đến 8h 30 phút), có thêm 01 cổ đông (sở hữu 10.000 cổ phần) đăng ký tham dự Đại hội. Như vậy, tính đến thời điểm biểu quyết các nội dung trong chương trình Đại hội, Đại hội có sự tham dự của 08 cổ đông/ đại diện ủy quyền, sở hữu 678.552.049 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,38% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty (682.767.475 cổ phần).

2. Chủ tọa Đại hội, Thư ký và Ban Kiểm phiếu:

Chủ tọa Đại hội: Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Tổng công ty, Chủ tịch HĐQT Ngô Thế Phiệt là Chủ tọa Đại hội.

Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu:

Để giúp việc Chủ tọa Đại hội và thực hiện công tác kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội đã cử Thư ký Đại hội; Đồng thời giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến cho Ban Kiểm phiếu, 100% cổ đông/ đại diện ủy quyền có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua, cụ thể như sau:

**** Ban Thư ký Đại hội:***

- Ông Nguyễn Thế Hồng - Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT, Phó Chánh Văn phòng: Trưởng Ban;
- Bà Trương Thị Hồng Liên - Phó Trưởng Phòng Tổ chức - Nhân sự: Thành viên.

**** Ban Kiểm phiếu:***

- Ông Ngô Văn Điện, Phó Trưởng Phòng Pháp chế - Thanh tra: Trưởng Ban.
- Ông Nguyễn Đức Hùng, Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT, Phó Trưởng phòng Đầu tư: Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Phòng Tổ chức - Nhân sự: Thành viên.
- Bà Phạm Thị Thùy Linh, Phòng Pháp chế - Thanh tra: Thành viên.
- Bà Nguyễn Bảo Quyên, Văn phòng: Thành viên.

3. Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội:

Ban Tổ chức Đại hội đã trình bày Chương trình, nội dung họp, dự kiến thời gian theo chương trình họp; trình bày Quy chế làm việc của Đại hội và 100% cổ đông/ đại diện ủy quyền có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết).

4. Trình bày các Báo cáo thường niên, Tờ trình tại Đại hội:

Đại hội đã nghe các Báo cáo thường niên, Tờ trình tại Đại hội như sau:

(1) Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024.

(2) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty năm 2023 và định hướng năm 2024.

(3) Tờ trình về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính và sửa đổi Điều lệ Tổng công ty.

(4) Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty về thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024: Hoạt động của Ban Kiểm soát; Báo cáo kết quả kinh doanh; Báo cáo tài chính; Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT, TGD.

(5) Tờ trình của Ban Kiểm soát Tổng công ty về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024.

(6) Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

(7) Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

(8) Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty với doanh nghiệp và người có liên quan trong năm 2024.

(9) Tờ trình về việc chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, cán bộ quản lý năm 2023 và Kế hoạch chi trả năm 2024.

5. Thảo luận và thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình:

Sau khi thảo luận, đóng góp ý kiến và biểu quyết (bằng thẻ biểu quyết), ĐHĐCĐ đã thông qua các báo cáo, tờ trình như sau:

5.1. Thông qua các Báo cáo của HĐQT, BKS, Ban Lãnh đạo điều hành; Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 của Tổng công ty; Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Tổng công ty; Báo cáo về các giao dịch của Tổng công ty:

ĐHĐCĐ thông qua các Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Ban lãnh đạo điều hành; Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024; Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Tổng công ty; Báo cáo về các hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty với doanh nghiệp và những người có liên quan (Trong đó, năm 2023 gồm: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV), Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin, Công ty CP Xuất nhập khẩu than - Vinacomin (Coalimex), Công ty CP Than - Điện Nông Sơn - TKV; Năm 2024 gồm: TKV, Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin, Công ty CP Than - Điện Nông Sơn - TKV); Kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2024 của BKS Tổng công ty, với các nội dung chủ yếu như sau:

Kết quả thực hiện SXKD năm 2023 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD năm 2024 (công ty mẹ):

Stt	Nội dung	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ thực hiện so với KH (%)	Kế hoạch năm 2024
1	Sản lượng điện thương phẩm (tr. kWh)	8.401	8.309	98,90%	9.196
2	Doanh thu (tỷ đồng)	11.750	11.947	101,68%	13.578
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	587	623	106,09%	658
4	Đầu tư xây dựng (tỷ đồng) *	178	172	96,57%	502
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	≥ 3,5%	4%	114%	≥ 3,5%

* Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch điều chỉnh.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty chỉ đạo thực hiện Kế hoạch SXKD và Kế hoạch ĐTXD năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua và quyết định điều chỉnh Kế hoạch SXKD và Kế hoạch ĐTXD năm 2024 khi cần thiết, sau đó có báo cáo cổ đông tại Đại hội tiếp theo.

Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết) như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội (TSCPBO): 678.552.049 cổ phần.

Tán thành: 678.552.049 cổ phần = 100% TSCPBO.

Không tán thành: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

Không có ý kiến: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

5.2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, với các nội dung chủ yếu như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2023 - Công ty mẹ	994.598.094.226
	<i>Trong đó:</i>	
-	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	446.648.480.497
-	Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023	547.949.613.729
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2023 - Hợp nhất	987.550.747.621
3	Lợi nhuận dự kiến phân phối năm 2023	484.424.389.119
3.1	Tỷ lệ chia cổ tức	4,0%
3.2	Chi trả cổ tức	273.106.990.000
3.3	Phân phối các quỹ	211.317.399.119
-	<i>Quỹ Đầu tư phát triển (30%)</i>	<i>164.384.884.119</i>
-	<i>Quỹ thưởng VCQL (0,8 tháng lương)</i>	<i>399.840.000</i>
-	<i>Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi (1,5 tháng lương)</i>	<i>46.532.675.000</i>
4	Lợi nhuận sau thuế - Công ty mẹ còn lại sau khi phân phối	510.173.705.107

Stt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế - Cty mẹ (dự kiến)	526.377.600.000
2	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024	
2.1	Tỷ lệ chia cổ tức (không bao gồm LN năm trước để lại)	≥ 3,5 %
2.2	Lợi nhuận phân phối các quỹ	
-	<i>Quỹ Đầu tư phát triển</i>	<i>≤ 30%</i>
-	<i>Quỹ thưởng VCQL</i>	<i>≤ 1,5 tháng lương</i>
-	<i>Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi</i>	<i>≤ 3 tháng lương</i>

Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết) như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội (TSCPBO): 678.552.049 cổ phần.

Tán thành: 678.552.049 cổ phần = 100% TSCPBO.

Không tán thành: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

Không có ý kiến: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

5.3. Thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024:

ĐHĐCĐ thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành với các nội dung chủ yếu như sau:

a/ Thực hiện chi trả tiền lương, thù lao năm 2023:

Stt	Chức danh quản lý	Số người BQ	Thành tiền (triệu đồng)		
			Tiền lương/năm	Thù lao/năm	BQ/người/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1		74,4	6,2
2	Thành viên HĐQT, TGD	1	734,4	64,8	66,6
3	Thành viên HĐQT (chuyên trách)	1	660,96		55,08
4	Thành viên HĐQT, Phó TGD	1	660,96	64,8	60,48
5	Thành viên HĐQT (độc lập)	1		486	40,5
6	Phó tổng giám đốc	4	2.643,84		55,08
7	Kế toán trưởng	1	612		51
8	Trưởng ban Kiểm soát (Chuyên trách)	1	685,44		57,12
9	Thành viên Ban kiểm soát	2		120	5
	Tổng cộng		5.997,6	810	

b/ Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2023:

Trên cơ sở các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2024 của Tổng công ty và các văn bản của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) liên quan đến mức thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý Tổng công ty:

*** Tiền lương của các thành viên HĐQT, BKS và cán bộ quản lý:**

TT	Chức danh	Số người	Thành tiền (triệu đồng)	
			Kế hoạch 2024	BQ/người/tháng
1	Thành viên HĐQT, TGD	1	612	51
2	Thành viên HĐQT, Phó TGD	1	550,8	45,9
3	Thành viên HĐQT (chuyên trách)	1	550,8	45,9
4	Trưởng BKS (chuyên trách)	1	571,2	47,6
5	Phó Tổng giám đốc	4	2.203,2	45,9
6	Kế toán trưởng	1	510	42,5
	Tổng số:		4.998	



*** Thù lao của các thành viên HĐQT, BKS:**

TT	Chức danh	Số người	Mức lương cơ bản 1 tháng (triệu đồng/người tháng)	Mức thù lao (triệu đồng/người/ tháng)	Thành tiền
1	Chủ tịch HĐQT	1	31	$31 \times 1 \times 20\% = 6,2$	74,4
2	Thành viên Ban kiểm soát	2	25	$25 \times 1 \times 20\% = 5$	120
3	Thành viên HĐQT, TGD	1	27	$27 \times 1 \times 20\% = 5,4$	64,8
4	Thành viên HĐQT, Phó TGD	1	27	$27 \times 1 \times 20\% = 5,4$	64,8
	Tổng số:				324

*** Phụ cấp thành viên HĐQT độc lập:**

TT	Chức danh	Mức phụ cấp 1 tháng (đồng/người/tháng)	Thành tiền
1	Thành viên HĐQT độc lập	27.000.000	324.000.000

Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết) như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội (TSCPBO): 678.552.049 cổ phần.

Tán thành: 678.552.049 cổ phần = 100% TSCPBO.

Không tán thành: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

Không có ý kiến: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

5.4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2024:

DHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các BCTC năm 2024 của Tổng công ty theo báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty tại Đại hội và chấp thuận giao cho Tổng giám đốc tổ chức thực hiện công việc lựa chọn nhà thầu, ký quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng kiểm toán các BCTC năm 2024 của Tổng công ty. Hợp đồng kiểm toán sau khi ký kết được chuyển về Ban Kiểm soát 01 bản để kiểm tra, đôn đốc thực hiện.

Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết) như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội (TSCPBO): 678.552.049 cổ phần.

Tán thành: 678.552.049 cổ phần = 100% TSCPBO.

Không tán thành: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

Không có ý kiến: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

5.5. Thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Tổng công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty:

DHĐCĐ thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Tổng công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội;

Đồng thời ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty thực hiện tất cả các thủ tục theo quy định, quyết định các nội dung liên quan và ký, ban hành các văn bản, tài liệu cần thiết để hoàn tất việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, thay đổi đăng ký kinh doanh của Tổng công ty và vào thời điểm phù hợp, cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung tương ứng vào Điều lệ Tổng công ty theo quy định.

Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết) như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội (TSCPBO): 678.552.049 cổ phần.

Tán thành: 678.552.049 cổ phần = 100% TSCPBO.

Không tán thành: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

Không có ý kiến: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

6. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

Thư ký Đại hội đã đọc toàn văn dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội trước toàn thể Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết) như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội (TSCPBO): 678.552.049 cổ phần.

Tán thành: 678.552.049 cổ phần = 100% TSCPBO.

Không tán thành: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

Không có ý kiến: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

7. Bế mạc Đại hội:

Đại hội bế mạc vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày. Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Ngô Thế Phiệt - Chủ tọa Đại hội đã phát biểu bế mạc Đại hội.

Biên bản này đã được Đại hội thông qua ngay sau khi kết thúc chương trình làm việc./.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thế Hồng

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HĐQT
Ngô Thế Phiệt**



Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của
Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP

Hôm nay, vào lúc 8h 00 phút ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP, tầng 5 tòa nhà San Nam, số 78 phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP, gồm có:

1. Ông Ngô Văn Điện - Phó Trưởng Phòng PCTT: Trưởng Ban
2. Ông Nguyễn Đức Hùng - Phó Trưởng Phòng Đầu Tư: Thành viên.
3. Bà Nguyễn Bảo Quyên - Chuyên viên Văn phòng: Thành viên
4. Bà Phạm Thị Thùy Linh - Chuyên viên Phòng PCTT: Thành viên
5. Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Chuyên viên phòng TCNS: Thành viên

Đã thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP, thời gian từ lúc 8h 00 phút đến 8 giờ 30 phút. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Tổng công ty là 1.282 Cổ đông, trong đó có 08 cổ đông tổ chức và 1.274 Cổ đông thể nhân.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Tổng công ty là 682.767.475 cổ phần

- Tổng số Cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội đồng cổ đông là 1.282 cổ đông đại diện cho 682.767.475 Cổ phần (tương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết).

- Tổng số cổ đông hợp lệ có mặt và tham dự đại hội là 07 Cổ đông, sở hữu và đại diện cho 678.542.049 Cổ phần, chiếm 99,38% cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

Căn cứ Khoản 1, Điều 145, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực-TKV, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP đủ điều kiện tiến hành.

Danh sách các cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được đính kèm Biên bản này.

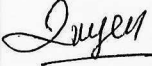


Biên bản này được lập vào hồi 8 giờ 30 phút cùng ngày./.

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỐ ĐÔNG

CÁC THÀNH VIÊN

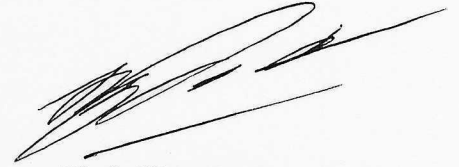
1. Nguyễn Đức Hùng 

2. Nguyễn Bảo Quyên 

3. Phạm Thị Thùy Linh 

4. Nguyễn Thị Hương Giang 

TRƯỞNG BAN



Ngô Văn Điện





Hà nội, ngày 24 tháng 4 năm 2024

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CỦA
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV-CTCP**

Hôm nay, ngày 24 tháng 4 năm 2024 chúng tôi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP bầu vào Ban Kiểm phiếu, gồm có:

1. Ông Ngô Văn Điện - Phó Trưởng Phòng PCTT: Trưởng Ban
2. Ông Nguyễn Đức Hùng - Phó Trưởng Phòng Đầu Tư: Thành viên.
3. Bà Nguyễn Bảo Quyên - Chuyên viên Văn phòng: Thành viên
4. Bà Phạm Thị Thùy Linh - Chuyên viên Phòng PCTT: Thành viên
5. Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Chuyên viên phòng TCNS: Thành viên

Đã thực hiện kiểm phiếu biểu quyết các các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP, cụ thể như sau:

Sau thời gian Kiểm tra tư cách cổ đông (Từ 8h 00 phút đến 8h 30 phút) thì có thêm 01 Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Điện lực-TKV là:

Cổ đông: Nguyễn Trọng Hùng sở hữu số cổ phần là: 10.000 Cổ phần.

Như vậy, tại thời điểm biểu quyết các nội dung trong Chương trình ĐHĐCĐ thì số Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ là 08 Cổ đông, là Cổ đông và ủy quyền của Cổ đông sở hữu 678.552.049 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,38 % Cổ phần có quyền biểu quyết. Các Cổ đông đã thực hiện biểu quyết các nội dung trong trương trình đại hội, kết quả biểu quyết như sau:

1. Về Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024.

Nội dung	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ %/số cổ phần có mặt	Ghi chú
Số cổ phần tán thành	678.552.049	100%	
Số cổ phần không tán thành	0	0%	
Số cổ phần không có ý kiến	0	0%	

2. Về Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty năm 2023 và định hướng năm 2024.

Nội dung	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ %/số cổ phần có mặt	Ghi chú
Số cổ phần tán thành	678.552.049	100%	
Số cổ phần không tán thành	0	0%	
Số cổ phần không có ý kiến	0	0%	

3. Về Tờ trình về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính và sửa đổi Điều lệ Tổng công ty.

Nội dung	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ %/số cổ phần có mặt	Ghi chú
Số cổ phần tán thành	678.552.049	100%	
Số cổ phần không tán thành	0	0%	
Số cổ phần không có ý kiến	0	0%	

4. Về Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty năm 2023 và định hướng năm 2024.

Nội dung	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ %/số cổ phần có mặt	Ghi chú
Số cổ phần tán thành	678.552.049	100%	
Số cổ phần không tán thành	0	0%	
Số cổ phần không có ý kiến	0	0%	

5. Về Tờ trình của Ban Kiểm soát Tổng công ty về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024.

Nội dung	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ %/số cổ phần có mặt	Ghi chú
Số cổ phần tán thành	678.552.049	100%	
Số cổ phần không tán thành	0	0%	
Số cổ phần không có ý kiến	0	0%	

6. Về Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Nội dung	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ %/số cổ phần có mặt	Ghi chú
Số cổ phần tán thành	678.552.049	100%	
Số cổ phần không tán thành	0	0%	
Số cổ phần không có ý kiến	0	0%	

7. Về Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

Nội dung	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ %/số cổ phần có mặt	Ghi chú
Số cổ phần tán thành	678.552.049	100%	
Số cổ phần không tán thành	0	0%	
Số cổ phần không có ý kiến	0	0%	

8. Về Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty với doanh nghiệp và người có liên quan trong năm 2024.

Nội dung	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ %/số cổ phần có mặt	Ghi chú
Số cổ phần tán thành	678.552.049	100%	
Số cổ phần không tán thành	0	0%	
Số cổ phần không có ý kiến	0	0%	

9. Về Tờ trình về việc chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, cán bộ quản lý năm 2023 và Kế hoạch chi trả năm 2024.


Nội dung	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ %/số cổ phần có mặt	Ghi chú
Số cổ phần tán thành	678.552.049	100%	
Số cổ phần không tán thành	0	0%	
Số cổ phần không có ý kiến	0	0%	


Như vậy, với kết quả biểu quyết nêu trên, căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP, các nội dung nêu trên được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Tổng công ty Điện lực-TKV thông qua.

Biên bản được lập và đọc trước đại hội vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày./.

BAN KIỂM PHIẾU

CÁC THÀNH VIÊN

1. Nguyễn Đức Hùng 

2. Nguyễn Bảo Quyên 

3. Phạm Thị Thùy Linh 

4. Nguyễn Thị Hương Giang 

TRƯỞNG BAN



Ngô Văn Điện

